

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN ĐỀ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST

Ngày: 30/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Đức Chương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Minh Thuận;
2. Bà Lê Thị Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Dũng, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022, đối với:

- Bị cáo:

Họ và tên: Châu Ngọc D, sinh ngày 25/7/1998 tại thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm G, Phường 2, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; nơi tạm trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Mua bán (Nhưng không ổn định); trình độ học vấn: Lớp 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Châu Ngọc T, sinh năm 1966 và bà Võ Thị L, sinh năm 1968; họ và tên vợ: Mai Thị S N, sinh năm 1997; có 01 người con, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giữ ngày 17/02/2022, bắt tạm giam ngày 23/02/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trần Đề.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án: Ông Trần Minh T, sinh năm 1974; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

- Người chứng kiến: Ông Lâm Thanh T, sinh năm 1977; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Ngô Tấn P, sinh ngày 25/6/2004 và người giám hộ cho anh P là bà Huỳnh Ngọc C, sinh năm 1978; cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (Đều có mặt).

2. Chị Trần Thị Mộng T, sinh ngày 15/8/2005 và người giám hộ cho chị T là bà Trần Thị Thủy N, sinh năm 1983; cùng địa chỉ: Khóm C, phường K, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng (Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Châu Ngọc D sử dụng ma túy từ giữa năm 2021, là đối tượng nghiện ma túy. Vào đầu năm 2022, D thuê căn nhà không số thuộc xã T, huyện T để bán cá cảnh, đặt bảng hiệu là H. Quá trình sinh sống, mua bán tại căn nhà thuê này, vài lần có người tên là “Ng Văn E” qua lại tiếp xúc với D. Quá trình tiếp xúc, “Ng Văn E” cho D số điện thoại của người đàn ông là “Thanh Điền” để D liên hệ; tuy nhiên, D không biết chính xác thông tin về nhân thân, lai lịch của hai người này. Sau khi có số điện thoại, D liên hệ với “Thanh Điền”, được hẹn địa điểm mua ma túy tại khu vực cầu Cao gần thành phố Sóc Trăng. Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 15/02/2022, D điều khiển xe máy đi từ tiệm bán cá tới điểm hẹn, trả 500.000 đồng và nhận một vỏ gói thuốc lá hiệu Craven, bên trong có 05 bịch nilon dạng ống hút chứa ma túy được hàn kín hai đầu, gồm 01 bịch lớn và 04 bịch nhỏ. Sau khi nhận ma túy, D mang về nhà thuê nêu trên và lấy một ít tại bịch nilon lớn ra để sử dụng, số còn lại D vẫn để trong vỏ gói thuốc Craven, giấu trong bệ chứa nước xả của bồn cầu vệ sinh để sử dụng dần. Đến khoảng 08 giờ ngày 17/02/2022, Công an huyện T phối hợp cùng Công an xã T kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Vật chứng thu giữ:

- 05 (Năm) bịch nilon được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể rắn trong suốt (Nghĩ là ma túy);

- 01 (Một) vỏ gói thuốc lá hiệu Craven màu đen - bạc;

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động cũ loại phím bấm, màu xanh đen, hiệu Coolpad F110;

- 02 (Hai) chai gas mini;

- 01 (Một) đèn khò gas mini.

Tại bản Kết luận giám định số 17/KLGĐMT-PC09 ngày 24/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: “Mẫu tinh thể rắn trong suốt được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3516 gram (Không phải ba năm một sáu gam), loại Methamphetamine”.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSTĐ ngày 04/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, truy tố Châu Ngọc D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo không khiếu nại bản Cáo trạng và khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Châu Ngọc D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Châu Ngọc D mức hình phạt tù 01 (Một) năm tù đến 02 (Hai) năm tù. Tịch thu, tiêu hủy vật chứng là 0,3218 gram Methamphetamine và 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Craven màu đen - bạc; trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng loại phím bấm, hiệu Coolpad, màu xanh đen và 02 (Hai) chai gas mini cùng 01 (Một) đèn khò gas mini. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Minh T khẳng định cho bị cáo thuê nhà để mở tiệm bán cá cảnh. Đến khi bị bắt, bị cáo đã trả tiền thuê nhà được 2.000.000 đồng, ông T đã nhận lại nhà và đang quản lý, không yêu cầu bị cáo thanh toán hoặc bồi thường bất cứ khoản nào khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo ăn năn hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố thì Công an huyện Trần Đề và Công an xã Thạnh Thới Thuận, Điều tra viên cũng như Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, Kiểm sát viên cơ bản thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Cơ quan giám định đã kết luận giám định phù hợp với Danh mục II, STT 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Bị cáo không có ý kiến thắc mắc hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành cơ bản là hợp pháp. Riêng tài liệu, chứng cứ là các biên bản ghi lời khai của những người làm chứng cùng với người giám hộ của họ còn mâu thuẫn, có dấu hiệu chưa phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm và nội dung nên chưa đảm bảo giá trị là chứng cứ quy định tại Điều 187, Điều 178 và Khoản 2 Điều 87 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hội đồng xét xử căn cứ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ để giải quyết vụ án, không sử dụng các tài liệu trên.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo Châu Ngọc D là người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức nhưng nghiện ma túy từ giữa năm 2021. Bị cáo biết rõ việc mua, tàng trữ trái phép chất ma túy, trong đó có Methamphetamine là hành vi trái pháp luật, sẽ bị Nhà nước nghiêm trị nhưng bị cáo vẫn cố ý nhận từ người khác và tàng trữ 0,3516 gram (*Không thấy ba năm một sáu gam*) Methamphetamine đựng trong 05 bịch nilon và cất giữ tại nơi cư trú với mục đích sử dụng dần. Đến 08 giờ ngày 17/02/2022, Công an huyện Trần Đề phối hợp với Công an xã Thạnh Thới Thuận kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật là ma túy bị cáo đang tàng trữ như trên. Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang (Bút lục 01) và các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra (Bút lục 08A, 23, 25, 29, 32, 33, 34, 77, 79, 80) cùng Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ, Bản ảnh (Bút lục 09 đến 21) cũng như vật chứng đã thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo D đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng số 19/CT-VKSTĐ ngày 04/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Trong vụ án này còn có một người là “Ng Văn Em”, đã cho bị cáo số điện thoại để liên hệ mua ma túy và một người là “Thanh Điền”, đã bán ma túy cho bị cáo nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề cần tiến hành xác minh, điều tra để tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự; không thuộc trường hợp bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm, quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự; đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để bị cáo được cảm nhận, thụ hưởng công bằng, nghiêm minh, nhân văn và khoan hồng của chính sách pháp luật mà quyết tâm, tích cực cải tạo. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là coi thường pháp luật và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân có thể làm gia tăng loại tội phạm này và phát sinh các tội phạm khác.

Do đó, cần thiết phải xử phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không xác định được bị cáo có thu lợi từ việc tàng trữ trái phép chất ma túy nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong chứa vật chứng sau giám định là 0,3218 gram Methamphetamine và 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Craven màu đen - bạc cần tịch thu, tiêu hủy.

- Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng loại phím bấm, hiệu Coolpad F110, màu xanh đen và 02 (Hai) chai gas mini cùng 01 (Một) đèn khò gas mini do không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo bị xét xử.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Châu Ngọc D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Châu Ngọc D 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/02/2022.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, điểm c Khoản 2; điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy khối lượng 0,3218 gram (*Không thấy ba hai một tám gam*) Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Craven màu đen - bạc.

- Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu Coolpad F110, màu xanh đen và 02 (Hai) chai gas mini cùng 01 (Một) đèn khò gas mini.

(*Các vật chứng có đặc điểm cụ thể như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2022 giữa Công an huyện Trần Đề và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Đề*).

3. Về án phí: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Khóa XIV.

Buộc bị cáo Châu Ngọc Dũng phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên đối với phần có liên quan.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Trần Đề;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an huyện Trần Đề;
- Chi cục THADS huyện Trần Đề;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi thi hành án phạt tù;
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Đức Chương